

Số: **23** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **08** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực **Đấu thầu**, lĩnh vực **Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-BKHĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 141/TTr-STP ngày 25 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực **Đấu thầu**, lĩnh vực **Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật nội dung vào Cơ sở dữ liệu Công Dịch vụ công quốc gia và công khai, niêm yết TTHC tại Trung tâm Hành chính công; Sở Kế hoạch và Đầu tư công khai TTHC trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.





Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, NCKSTT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Hải





DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU, LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH

STT	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Địa chỉ tiếp nhận: Trung tâm Hành chính công - Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (SĐT: 02613 838 838)						
I. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU						
Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư						
1	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất nhà đầu tư đề xuất	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>1) Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu hồ sơ đề xuất dự án không được chấp thuận;</p> <p>2) Nội dung đề xuất dự án đầu tư gồm: Tên dự án, mục tiêu, quy mô đầu tư, sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, vốn đầu tư, phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ đầu tư; phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án;</p> <p>3) Hồ sơ về pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư;</p> <p>4) Đề xuất nhu cầu sử</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính cho Trung tâm Hành chính công.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>Bước 2: Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ đề xuất dự án.</p> <p>Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp danh mục dự</p>	Không	<p>- Luật Đầu thầu năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.</p>	

	<p>dụng đất;</p> <p>5) Các tài liệu cần thiết khác để giải trình hồ sơ đề xuất dự án (nếu có).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>án kêu gọi đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời bằng văn bản cho Trung tâm Hành chính công về việc bổ sung hồ sơ hoặc từ chối việc giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Trung tâm Hành chính công thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc tiếp theo, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp danh mục dự án kêu gọi đầu tư có sử dụng đất</p> <p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc tiếp theo, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, trong đó nêu rõ đồng ý hay không đồng ý chủ trương đầu tư Dự án (nêu rõ lý do nếu không đồng ý).</p> <p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất</p>		
--	--	--	--	--

Bước 3. Trả kết quả

Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho cá nhân, tổ chức.

* Trung tâm Hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:

- Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Hành chính công.

- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).

* Thời gian lấy ý kiến của các cơ quan: Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy (theo Quy chế hiện hành của Tỉnh ủy); Thường trực hoặc Hội đồng nhân dân tỉnh; các Bộ ngành Trung ương; Thủ tướng Chính phủ hoặc Chính phủ theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật; chủ đầu tư lập, trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tính từ khi nhận văn bản cho ý kiến của cơ quan có thẩm quyền và không tính vào quy trình giải quyết thủ tục hành chính này.

2. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đề xuất, Sở Kế hoạch và



			<p>Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.</p>		
<p align="center">Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân</p> <p align="center">1</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp tư nhân; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của chủ doanh nghiệp và của người được ủy quyền nộp hồ sơ. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến trên https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ</p>	<p>50.000 đồng/án</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi,</p>	<p>- Mã hồ sơ: 2.001610. - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục I-1, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.</p>
<p align="center">II. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP</p>					

	<p>Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH một thành viên; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật); - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người đại diện theo pháp luật và 	<p>TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>50.000 đồng/1 ăn</p>	<p>TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp. 	<p>- Mã hồ sơ: 2.001583.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục I-2, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.
<p>2</p>		<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến trên https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến trên https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng 	<p>- Mã hồ sơ: 2.001583.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục I-2, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ. 		



<p>Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên</p>	<p>3</p>	<p>của chủ sở hữu công ty; của người đại diện theo ủy quyền (đối với công ty một thành viên là tổ chức); của người được ủy quyền nộp hồ sơ;</p> <p>- Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức;</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p> <p>- Văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên;</p>	<p>điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>điền đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.</p>	<p>- Mã hồ sơ: 2.001199. - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký</p> <p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp;</p>
---	----------	--	---	--	---

	<p>trở lên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của các thành viên); - Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký của từng thành viên); - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của các thành viên, của người đại diện theo ủy quyền (đối với thành viên là tổ chức); của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người thành lập công ty là tổ chức; - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Văn bản ủy quyền trường hợp người thành 	<p>tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.</p>	<p>tại Phụ lục I-3, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.</p>
--	-----------------------	---	---	--	--



		<p>lập doanh nghiệp là tổ chức.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký công ty cổ phần; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của các cổ đông); - Danh sách cổ đông sáng lập (có đầy đủ chữ ký của từng cổ đông), Danh sách người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông nước ngoài là tổ chức; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của các cổ đông, của người đại diện theo ủy quyền (đối với cổ đông là tổ chức); của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người thành lập công ty là tổ chức; - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường 	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ,</p>	50.000 đồng/ấn	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, 	<ul style="list-style-type: none"> - Mã hồ sơ: 2.002043. - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục I-4, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.
<p>Đăng ký thành lập công ty cổ phần</p> <p>4</p>						

	<p>hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản ủy quyền trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	50.000 đồng/1 lần	<p>Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.</p>	
<p>Đăng ký thành lập công ty hợp danh</p> <p>5</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký công ty hợp danh; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp); - Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký); - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân tham gia thành lập; của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người thành lập công ty là tổ 	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến trên https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ</p>		<p>- Luat Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và</p>	<p>- Mã hồ sơ: 2.002042. - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục I-5, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.</p>

	<p>chức;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Văn bản ủy quyền trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp. 	<p>Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.
<p>Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)</p> <p>6</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của chủ sở hữu công ty hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Hội đồng quản trị đối với công 	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p>	<p>50.000 / lần</p>	<p>Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC

	<p>ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện;</p> <p>- Bản sao hợp lệ quyết định bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh văn phòng đại diện;</p> <p>- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện;</p> <p>- Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.</p>	<p>- Mã hồ sơ: 2.002045.</p> <p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục II-11, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của</p>
<p>Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu</p> <p>7</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh;</p> <p>- Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>50.000 / lần</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi,</p>



<p>tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)</p>	<p>đồng theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của chủ sở hữu công ty hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh và về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ quyết định bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp. 	<p>Chính phủ.</p>
---	--	---	---	-------------------

<p>Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC</p>	<p>50.000 / lần</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.</p>	<p>- Mã hồ sơ: 2.002072. - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục II-11, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.</p>
--	--	--	---------------------	--	---



		<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) 	<p>trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	50.000 / lần	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ, Quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình về việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham</p>	<p>- Mã hồ sơ: 2.002084. - Sửa đổi biểu mẫu đăng ký tại Phụ lục II-11, ban hành kèm theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ.</p>
--	--	--	--	--------------	---	---

